

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/DS-ST

Ngày: 14-5-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hoàng Long.

2. Ông Nguyễn Quốc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Hận – Kiểm sát viên (Vắng mặt).

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 187/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP KL.

Địa chỉ: đường P, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn V (Có mặt).

Chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch Ô Môn.

Địa chỉ: Khu vực 4, phường C, quận OM, thành phố C.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện T, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của

Ngân hàng TMCP KL (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: Ngày 27/5/2017, Ngân hàng thỏa thuận, ký Hợp đồng tín dụng số 174/17/HĐTD/0402-6340 (sau đây gọi tắt là hợp đồng tín dụng) cho bà Đ vay 50.000.000 đồng, mục đích bổ sung vốn kinh doanh quán ăn, thời hạn 24 tháng kể từ ngày nhận tiền lần đầu. Lãi suất theo thỏa thuận tại Điều 02 của hợp đồng. Để đảm bảo nợ vay, bà đăng ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số 174/17/HĐTC-BDS/0402-6340 ngày 27/5/2017 (sau đây gọi tắt là hợp đồng thế chấp) thế chấp quyền sử dụng đất thuộc Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 865791, Số vào sổ: CH01433 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp ngày 03/03/2015 cho Bà Nguyễn Thị Đ diện tích 1.745,2m² (ONT+CLN), Thửa 901, Tờ bản đồ số 2. Địa chỉ đất tại Ấp Thới Xuân, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Đ đã nhận tiền nhưng chỉ trả được một phần lãi, phần còn lại trễ hạn từ ngày 31/8/2017 đến nay. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở, bà cũng nhiều lần cam kết nhưng không thực hiện, hiện tại hợp đồng đã quá hạn thanh toán nhưng vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ. Tạm tính đến ngày 12/12/2019 bà Đ còn nợ Ngân hàng số tiền 70.869.137 đồng (Trong đó: Nợ gốc 50.000.000 đồng, nợ lãi 20.869.137 đồng) nên yêu cầu bà phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ trên và tiền lãi phát sinh từ ngày 13/12/2019. Trường hợp không trả Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm của hộ bà Huệ để thu hồi nợ.

Bị đơn bà Đ trình bày: Bà vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không ghi nhận được lời khai, lời trình bày cũng như ý kiến, yêu cầu, quan điểm của bà về việc giải quyết vụ án.

Diễn biến tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cập nhật tiền nợ gốc, lãi tính đến ngày 14/5/2021 bà Đ phải trả là 87.738.166 đồng (Trong đó: Nợ gốc 50.000.000 đồng, nợ lãi 37.738.166 đồng) và tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng kể từ ngày 15/5/2021 đến khi trả hết nợ. Trường hợp, bà tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản quyền sử dụng đất đã thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Đ cư trú tại huyện Thới Lai phát sinh quan hệ vay tiền với Ngân hàng, quá trình thực hiện hợp đồng ông bà vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng

khởi kiện, Tòa án thụ lý giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng theo thẩm quyền, quan hệ pháp luật được quy định tại Khoản 5 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

[2] Bà Đ được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Hợp đồng tín dụng ngày 27/05/2017 được bà Đ ký kết với Ngân hàng, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được công chứng, chứng thực tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng Ái Anh vào ngày 29/5/2017 được xem là chứng cứ trong vụ án theo quy định tại Khoản 2 Điều 92, Điều 93 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bà Đ vắng mặt không ghi nhận được lời trình bày nên Hội đồng xét xử sử dụng các chứng cứ này xem xét quyền, nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng để giải quyết vụ án. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Đ chỉ trả một phần lãi, còn lại nợ gốc và nợ lãi vi phạm từ ngày 31/8/2017, đến nay thời hạn của hợp đồng đã hết nhưng bà vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay gốc và lãi. Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 có đủ chứng cứ khẳng định bà vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 14/5/2021 là 87.738.166 đồng (Trong đó: Nợ gốc 50.000.000 đồng, nợ lãi 37.738.166 đồng). Ngoài ra, bà Đ còn phải tiếp tục trả lãi mức lãi suất thỏa thuận kể từ ngày 15/5/2021 cho đến khi trả hết nợ.

[4] Trường hợp bà tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số 174/17/HĐTC-BĐS/0402-6340 ngày 27/5/2017 là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 865791, Số vào sổ: CH01433 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp ngày 03/03/2015 cho Bà Nguyễn Thị Đ diện tích 1.745,2m² (ONT+CLN), Thửa 901, Tờ bản đồ số 2. Địa chỉ đất tại Ấp Thới Xuân, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Kèm theo Mảnh trích đo địa chính số 09/TTKTTNMT ngày 03/02/2021 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ).

[5] Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng có căn cứ chấp nhận nên bà Đ phải 4.000.000 đồng chi phí do đặc, Ngân hàng đã tạm ứng nên bà Đ phải hoàn trả số tiền này cho Ngân hàng. Ngoài ra, bà Đ phải chịu 5% án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải trả. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.627.000 đồng theo Biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/003370 ngày 10/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 5 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 2 Điều 92; Điều 93; điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 95, điểm a Khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP KL.

Buộc Bà Nguyễn Thị Đ phải trả cho Ngân hàng TMCP KL 87.738.166 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 174/17/HĐTD/0402-6340 ngày 27/5/2017 kể từ ngày 15/5/2021 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bà vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 174/17/HĐTC-BĐS/0402-6340 ngày 27/5/2017, cụ thể: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 865791, Số vào sổ: CH01433 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai cấp ngày 03/03/2015 cho bà Nguyễn Thị Đ diện tích 1.745,2m² (ONT+CLN), Thửa 901, Tờ bản đồ số 2. Địa chỉ đất tại Ấp Thới Xuân, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ (Kèm theo Mảnh trích đo địa chính số 09/TTKTTNMT ngày 03/02/2021 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ).

Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đ phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP KL 4.000.000 đồng chi phí đo đạc và phải chịu 4.387.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.627.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/003370 ngày 10/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Về quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án, quyết định được giao cho họ hoặc bản án, quyết định được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án (TC: 12).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn